

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 06/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Kim Thạch – Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Kon Plông.
- Ông Đinh Su Giang – Hội văn học nghệ thuật tỉnh Kon Tum.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Vũ Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. A B (Tên gọi khác: A B), sinh ngày xx/xx/200x tại tỉnh Kon Tum. Nơi cư trú: Thôn K P, thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Mơ nâm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A N, sinh năm 197x và bà Y R, sinh năm 198x; bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 04 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện KPL. (Có mặt tại phiên tòa).

2. A Ph (Tên gọi khác: A B1), sinh ngày xx/xx/200x tại tỉnh Kon Tum. Nơi cư trú: Thôn K P, thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mơ nâm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A H, sinh năm 198x và bà Y L, sinh năm 19xx; bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 18/12/2023

đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kon Plông. (Có mặt tại phiên tòa).

3. A Kh (Tên gọi khác: A Kh), sinh ngày 0x/0x/20xx tại tỉnh Kon Tum. Nơi cư trú: Thôn K P, thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Mơ nâm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A Ng, sinh năm 19xx và bà Y X, sinh năm 19xx; bị cáo là con đầu trong gia đình có 03 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kon Plông. (Có mặt tại phiên tòa).

4. A Ng (Tên gọi khác: A Th), sinh ngày 0x/x/19xx tại tỉnh Kon Tum. Nơi cư trú: Thôn K P, thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Mơ nâm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A V, sinh năm 19xx (đã chết) và bà Y G, sinh năm 19xx; có vợ Y Da, sinh năm 19xx; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; bị cáo là con đầu trong gia đình có 03 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kon Plông. (Có mặt tại phiên tòa).

5. Đinh Hồng Qu (Tên gọi khác: Không), sinh ngày xx/x/20xx, tại tỉnh Kon Tum. Nơi thường trú: Thôn Đ T A, xã NgT, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. Nơi ở hiện tại: Thôn x, thị trấn Đ Rv, huyện K R, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Ca dong; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Hồng D (đã chết) và bà Đinh Thị L, sinh năm 19xx; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh em; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kon Plông. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho các bị cáo A B, A Ph:* Bà Đặng Thị Kim Nguyệt - Trợ giúp viên pháp lý tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: Số 211 Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo A B:* Ông A N, sinh năm 197x và bà Y R, sinh năm 198x.

Nơi cư trú: Thôn K P, thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. (Đều có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo A Ph:* Ông A H, sinh năm 198x và bà Y L, sinh năm 19xx.

Nơi cư trú: Thôn K P, thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. (Đều có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Y D, sinh năm 19xx.

Nơi cư trú: Thôn Pl Ch, xã H B, thành phố K T, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 01 giờ 30 phút ngày 19/10/2023, tổ công tác thuộc Cơ quan Công an huyện Kon Plông tuần tra trên các tuyến đường tại thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, khi đi đến khu vực đường Trần Quang Khải, đoạn trước Khách sạn Đồi Thông, thuộc tổ dân phố 03, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra đã yêu cầu đối tượng nam thanh niên xuất trình giấy tờ để kiểm tra thì người này không xuất trình được bất cứ giấy tờ tùy thân nào. Đối tượng nam thanh niên khai nhận họ tên là Đinh Hồng Qu, cư trú tại thôn 4, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Khi tiến hành kiểm tra trên người của Đinh Hồng Qu phát hiện trên tay Qu đang cầm 01 vật thể lạ, nên yêu cầu giao nộp. Sau khi kiểm tra, xác định vật thể Qu đang cầm trên tay là 01 hộp thuốc lá, màu trắng, nhãn hiệu GOLDEN EAGLE, bên trong có chứa một túi ni lông có khoá zip, kích thước (2,5 x 2,5) cm, chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Đinh Hồng Qu khai nhận được 01 người tên Khi nhờ chuyển số ma túy này lên cho người tên Hải ở Khách sạn Đồi Thông, Khi trả cho Qu 100.000 đồng tiền công. Khi Qu chưa kịp giao số ma túy cho Hải thì bị lực lượng công an phát hiện. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Hồng Qu để xử lý theo quy định.

Quá trình làm việc, Đinh Hồng Qu khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 18/10/2023, khi Đinh Hồng Qu đang đi bộ tại thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum thì gặp người đàn ông tên Khi (không rõ nhân thân, lai lịch), Khi nói với Qu đưa một túi ni lông có khoá Zip, kích thước khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng cho người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Khách sạn Đồi Thông thuộc thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, Khi trả công cho Qu 100.000 đồng. Qu đồng ý nhận số ma túy và số tiền 100.000 đồng rồi đi bộ về nhà. Trên đường đi về, Qu lấy số tiền 100.000 đồng mua bánh kẹo, nước ngọt để sử dụng cá nhân. Ngoài ra, Đinh Hồng Qu còn khai nhận: sau khi nhận số ma túy từ đối tượng tên Khi, có A B và A Ph trú tại thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông liên hệ mua ma túy và trực tiếp đến thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy gặp Đinh Hồng Qu. Sau đó, Đinh Hồng Qu và A B trao đổi thống nhất thỏa thuận dùng xe mô tô biển kiểm soát 82L1-071.36 chở Qu lên huyện Kon Plông và Qu hứa cho A B, A Ph một ít ma túy để sử dụng.

Căn cứ lời khai nhận của Đinh Hồng Qu và kết quả xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kon Plông đã triệu tập A B, A Ph, A Kh, A Ng đến làm việc, các đối tượng khai nhận như sau: Vào tối ngày 18/10/2023, A B, A Ng, A Ph tham gia uống rượu tại nhà A Thiên ở cùng thôn Kon Pring, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông. Uống rượu được một lúc, A B rủ A Ph góp tiền mua ma túy về sử dụng. Vì A B không có tiền và A Ph chỉ có 50.000 đồng

nên A B và A Ph bàn nhau rủ thêm người để cùng góp tiền mua ma túy. Đồng thời, B sử dụng điện thoại gọi điện cho Đinh Hồng Qu, B hỏi: mày có ma túy không? Qu đáp: “có, mày xuống nhà tao đi”. Nghe xong, B và Ph rủ A Ng tham gia mua ma túy cùng sử dụng, A Ng đồng ý và góp 100.000 đồng. Lúc này, số tiền vẫn chưa đủ nên A B và A Ph thống nhất cùng lên nhà A Kh để rủ thêm A Kh góp tiền. A B mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen biển kiểm soát 82L1-071.36 của A Ng chở theo A Ph đến nhà A Kh tại thôn Kon Pring, thị trấn Măng Đen. Tại đây, A B và A Ph rủ A Kh tham gia góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng, A Kh đồng ý và góp 100.000 đồng. Sau khi có được số tiền 250.000 đồng, A B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82L1-071.36 chở theo A Ph đến nhà Đinh Hồng Qu tại thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum theo hướng đường Quốc lộ 24 cũ. Khi đi được nửa đoạn đường, B lấy số tiền 250.000 đồng đưa cho Ph giữ, số tiền này sau đó A Ph đã làm rơi mất. Khi đến và gặp Qu, B hỏi: Hàng đâu? Qu đáp: Giờ bọn mày chở tao lên khách sạn Đồi Thông trên Măng Đen để đưa ma túy cho bạn. Đến nơi tao cho bọn mày một ít. Nghe vậy, A B đồng ý, A Ph không nói gì. Lúc này, Đinh Hồng Qu vào nhà, gọi điện thoại cho đối tượng tên Khi hỏi: Số ma túy mày đưa cho tao, tao cho bạn tao một ít nha. Nghe vậy, Khi đồng ý nên Đinh Hồng Qu lấy số ma túy mà Khi đưa chiết sang 01 vỏ bao thuốc lá hiệu GOLDEN EAGLE với mục đích cho B và Ph sau khi đến huyện Kon Plông, số ma túy còn lại, Qu cho vào 01 vỏ bao thuốc lá hiệu GOLDEN EAGLE khác rồi cất giấu trong người. Sau đó, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82L1-071.36 chở theo Qu ngồi giữa, Ph ngồi sau cùng, di chuyển theo đường Quốc lộ 24 cũ đi lên huyện Kon Plông. Khi đến gần Khách sạn Đồi Thông, B dừng xe lại, Qu xuống xe, Ph hỏi: ma túy đâu? Qu đáp: tao bỏ trong gói thuốc con Ó vút ở đằng kia kìa. Đồng thời Qu chỉ tay về hướng giao nhau giữa ngã tư đường Nguyễn Du và Trần Quang Khải. B điều khiển xe chở theo A Ph quay lại hướng Qu chỉ nhìn thấy 01 (một) gói thuốc lá màu trắng, nhãn hiệu GOLDEN EAGLE, B dừng xe lại nhặt gói thuốc lên và đưa A Ph. B điều khiển xe mô tô di chuyển ra đường Quốc lộ 24 về nhà A Kh tại thôn Kon Pring, thị trấn Măng Đen. Khi đến nhà A Kh, trong nhà có A Kh và A Ng đang ngủ, B gọi A Kh; A Ph gọi A Ng dậy. Khi tỉnh dậy, B nói với Kh: "có rồi" (có ma túy rồi), Kh Đáp: "đề anh coi", Ph đưa gói thuốc chứa ma túy cho Kh. Kh đáp: "đúng rồi". Kh lấy bật lửa, chai nước, nôi (dụng cụ sử dụng ma túy) để ra giường, Kh đổ ma túy vào "nôi" và dùng bật lửa hơ "nôi" rồi sử dụng, sau đó đến lượt Ng, Ph, B cứ luân phiên sử dụng đến khi hết ma túy trong "nôi". Sau khi sử dụng ma túy xong, B, Ng, Ph người nào về nhà đấy ngủ. Về phần Đinh Hồng Qu, sau khi A B và A Ph rời đi, Đinh Hồng Qu đứng trước cổng khách sạn Đồi thông đợi đưa ma túy cho Hải thì bị lực lượng Công an huyện Kon Plông phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kon Plông đã tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với Đinh Hồng Qu, A B, A Ph, A Kh, A Ng, kết quả xác định: Đinh Hồng Qu dương tính với chất Methamphetamine và Amphetamine; A B, A Ph, A Kh, A Ng đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 294/KL-KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Chất tinh thể màu trắng chứa trong túi ni lông có khoá zip (thu giữ của Đinh Hồng Qu trong quá trình bắt người phạm tội quả tang) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,227 gam; Chất bám dính màu đen, trắng trong ống thuỷ tinh (thu giữ trong quá trình khám xét nhà A Kh) không xác định được khối lượng, không đủ điều kiện để giám định.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông đã thu giữ:

- + 01 (Một) vỏ hộp thuốc lá, màu trắng, nhãn hiệu GOLDEN EAGLE;
- + 01 (Một) chai nhựa trong suốt, bên ngoài có dán logo Number 1, kích thước cao 21,5cm, phần miệng chai kích thước đường kính 2,2cm;
- + 01 (Một) túi ni lông có khoá zip, kích thước khoảng (2,5x2,5)cm; 01 (một) nắp nhựa màu trắng được đục 02 lỗ; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa; 01 (một) đoạn ống thuỷ tinh có một đầu phình to; 02 (Hai) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số PS3: 2153733, 2153731; 0,221 gam chất ma túy (hoàn lại sau giám định), loại chất Methamphetamine.
- + 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu xanh đen, biển kiểm soát 82L1-071.36, kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 82001920, mang tên A Nglà tài sản chung của A Ng và Y Dam.
- + Đối với các vật chứng gồm: Số tiền 100.000 đồng là tiền công Khi trả cho Qu và Qu tiêu xài cá nhân hết nên không thu giữ được; Số tiền 250.000 đồng A Ph, A Kh, A Ng góp mua ma túy A Ph làm rơi mất, không biết vị trí rơi nên không có căn cứ truy tìm; 01 điện thoại di động của A B sử dụng để liên lạc với Đinh Hồng Qu đã bị A B vứt bỏ, không nhớ vị trí nên không có cơ sở truy tìm; 01 điện thoại của A Ph sử dụng để đặt mua dụng cụ sử dụng chất ma túy đã bị A Ph vứt bỏ, không nhớ vị trí nên không có cơ sở truy tìm; 01 điện thoại của Đinh Hồng Qu sử dụng để liên lạc đã bị rơi mất trong quá trình vận chuyển trái phép chất ma túy nên không có cơ sở truy tìm; Số ma túy Đinh Hồng Qu cho A B, A Ph, A Kh, A Ng đã sử dụng hết nên không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSKPL ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đã truy tố các bị cáo A B, A Ph, A Kh và A Ng về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đinh Hồng Qu và A B về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo A Ph về tội “*Không tố giác tội phạm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo A B, A Ph, A Kh, A Ng, Đinh Hồng Qu như nội dung bản Cáo trạng. Qua phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo gây ra cho xã hội, đánh giá đặc

điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ tham gia của từng đồng phạm, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo A B, A Ph, A Kh và A Ng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị cáo Đinh Hồng Qu và A B phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; bị cáo A Ph phạm tội “*Không tố giác tội phạm*”

Đề nghị Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS, đề nghị tuyên phạt bị cáo A B mức án từ 05 (Năm) năm 08 (Tám) tháng tù đến 06 (Sáu) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo A B từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; Áp dụng Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/12/2023;

Đề nghị Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS, đề nghị tuyên phạt bị cáo A Ph mức án từ 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù đến 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Áp dụng Khoản 1 Điều 390; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo A Ph từ 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù về tội “*Không tố giác tội phạm*”; Áp dụng Khoản 2 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/12/2023.

Đề nghị Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo A Kh mức án từ 07 (Bảy) năm tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/12/2023;

Đề nghị Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo A Ng mức án từ 07 (Bảy) năm tù đến 07 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/12/2023.

Đề nghị Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Đinh Hồng Qu mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 19/10/2023;

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo đều không có công việc ổn định; bị cáo A B và A Ph là người chưa đủ 18 tuổi. Nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo Khoản 5 Điều 250; Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định.

Đối với số tiền 100.000 đồng Đinh Hồng Qu nhận của đối tượng tên Khi là tiền thu lợi bất chính bị cáo đã tiêu xài cá nhân không thu lại được nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đinh Hồng Qu nộp để sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Người bào chữa cho các bị cáo A B, A Ph có ý kiến: Thống nhất về điều luật áp dụng và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị và không có tranh luận gì. Vì hành vi của bị cáo A B là đồng phạm với bị cáo Đinh Hồng Qu về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và đồng phạm với A Ph về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là rõ ràng. Bị cáo A Ph biết bị cáo Qu và A B vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng không ngăn cản và cũng không tố giác tội phạm là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo A B và A Ph là đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn; là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, là người chưa thành niên phạm tội, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, thiếu suy nghĩ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho các bị cáo A B và A Ph để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo tốt, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho các bị cáo A B và A Ph.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Y D có ý kiến: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu xanh đen, biển kiểm soát 82L1-071.36, kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 82001920, mang tên A Ng là tài sản chung của vợ chồng A Ng và Y D. Việc bị cáo Ng cho bị cáo A B và A Ph mượn để vận chuyển ma túy trong vụ án chị không biết và không trực tiếp cho mượn xe nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho chị được nhận lại chiếc xe để sử dụng trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tổ tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo bị truy tố: Qua phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định, Biên bản khám xét; lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 21 giờ ngày 18/10/2023, Đinh Hồng Qu đã nhận lời vận chuyển 0,227 gam ma túy, loại Methamphetamine của một người thanh niên tên Khi từ thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy đến thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông để giao cho một người tên H ở khách sạn Đồi thông, với tiền công là 100.000 đồng. Cũng thời gian này, A B, A Ph và A Ng cùng ngồi uống rượu tại nhà A Th, thuộc Thôn K P, thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. Trong khi uống rượu, A B và A Ph góp tiền mua ma túy về sử dụng. Để có đủ tiền, A B và A Ph cùng rủ thêm A Ng góp 100.000 đồng, A Kh góp 100.000 đồng, A Ph 50.000 đồng. Sau đó, A B, A Ph mang theo số tiền 250.000 đồng và mượn xe mô tô biển kiểm soát 82L1-071.36 của A Ng di chuyển đến nhà Qu tại thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum để mua ma túy. Khi A B và A Ph đến gặp, Đinh Hồng Qu đã nói B, Ph chở lên huyện Kon Plông để giao ma túy cho đối tượng tên H và hứa hẹn cho A B, A Ph một ít để sử dụng. Lúc này, A B đồng ý chở Qu và số ma túy đến huyện Kon Plông, A Ph không nói gì. Sau đó, Qu vào nhà gọi điện cho đối tượng tên Khi và được Khi đồng ý cho Qu chia số ma túy cho bạn, nên Qu chia số ma túy thành hai phần, để trong hai vỏ thuốc lá nhãn hiệu GOLDEN EAGLE khác nhau. A B chở Đinh Hồng Qu cùng A Ph đến trước khách sạn Đồi thông thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Khi đến nơi, Qu cho A B, A Ph 01 lượng ma túy như đã hứa. Sau khi A B, A Ph lấy được ma túy thì mang về nhà A Kh, Kh lấy bật lửa, chai nước, nồi (dụng cụ sử dụng ma túy), Kh đổ ma túy vào "nồi" và dùng bật lửa hơ "nồi" rồi tổ chức sử dụng hết. Đối với Đinh Hồng Qu, trong lúc chờ H ra lấy ma túy đã bị lực lượng Công an huyện Kon Plông bắt giữ.

Như vậy, hành vi của các bị cáo A B, A Ph, A Kh, A Ng cùng thống nhất góp tiền mua ma túy, chuẩn bị công cụ, địa điểm, phương tiện nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của người khác đã phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, hành vi của các bị cáo Đinh Hồng Qu và A B vận chuyển trái phép 0,227 gam chất ma túy loại Methamphetamine từ thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy đến thị trấn Măng Đen nhằm mục đích giao cho H; Qu đã nhận tiền công 100.000 đồng của Khi; B nhận vận chuyển ma túy nhằm mục đích để Qu cho ma túy để sử dụng, nên Qu và B đã phạm vào tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo A Ph mặc dù biết rõ Đinh Hồng Qu và A B thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, là hành vi trái pháp luật nhưng không ngăn chặn, bỏ mặc và không trình báo cơ quan chức năng để kịp thời ngăn chặn hành vi vi

pháp pháp luật của bị cáo Qu và A B nên A Ph đã phạm vào tội “*Không tố giác tội phạm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 05/CT-VKSKPL ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì ma túy là một chất gây nghiện làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tinh thần và thể chất của con người, khiến con người mất kiểm soát lý trí nên dẫn đến những hành động gây nguy hại cho bản thân và người khác, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Chính vì tác hại nguy hiểm này mà chất ma túy được Nhà nước quản lý, kiểm soát rất chặt chẽ và đề ra các quy định pháp luật nghiêm cấm mọi cá nhân không được phép tàng trữ, sử dụng, vận chuyển hoặc sản xuất, mua bán ma túy trái phép dưới bất kỳ hình thức nào. Bên cạnh đó, pháp luật quy định hình phạt đối với loại tội phạm này rất nghiêm khắc. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật, nhưng do thiếu ý thức, xem thường pháp luật, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp; với động cơ vụ lợi; mục đích vận chuyển ma túy là để có tiền tiêu xài và để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc để trừng trị, giáo dục các bị cáo đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Về tính chất và vai trò các đồng phạm: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng ở mức độ đồng phạm giản đơn. Trong đó:

A B là người nảy sinh ý định, rủ rê A Ph, A Kh, A Ng cùng góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng; trực tiếp đi lấy ma túy, cung cấp ma túy nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể A Ph, A Kh và A Ng. Do đó, A B có vai trò chính, vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên chịu mức hình phạt cao nhất. Ngoài ra, A B là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở Đinh Hồng Qu vận chuyển trái phép 0,227 gam ma túy, loại Methamphetamine từ huyện Kon Rẫy đến huyện Kon Plông nên có vai trò là người thực hành về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

A Ph là người tiếp nhận ý chí của A B, trực tiếp cùng A B rủ rê A Ng, A Kh sử dụng trái phép chất ma túy, cùng góp tiền 50.000 đồng mua ma túy để sử dụng nhằm mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể A B, A Kh, A Ng. Do đó, A Ph có vai trò là người thực hành về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo A Ph phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt cao thứ hai sau bị cáo B. Ngoài ra, A Ph biết rõ Đinh Hồng Qu và A B thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng vẫn bỏ mặc, không tố giác hành vi của bị cáo Qu và B vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Ph đã phạm vào tội Không tố giác tội phạm theo quy định tại Khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự.

A Kh là người tiếp nhận ý chí của A B, A Ph, cùng góp tiền mua ma túy, cho mượn địa điểm, chuẩn bị công cụ để các bị cáo cùng sử dụng trái phép chất ma túy nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể A B, A Ph và A Ng. Do đó, A Kh có vai trò là người thực hành về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

A Ng là người tiếp nhận ý chí của A B, A Ph, cùng góp tiền mua ma túy, cho A B và A Ph mượn phương tiện là xe mô tô biển kiểm soát 82L1-071.36 để A B, A Ph đi tìm người cùng sử dụng trái phép chất ma túy, đi mua ma túy về cùng sử dụng, nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể A B, A Ph và A Kh. Do đó, A Ng có vai trò là người giúp sức, người thực hành về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đinh Hồng Qu là người trực tiếp thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 0,227 gam ma túy, loại Methamphetamine từ huyện Kon Rẫy đến huyện Kon Plông để giao cho đối tượng tên H và nhận tiền công 100.000 đồng, nên có vai trò là người thực hành, là đồng phạm với A B về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đinh Hồng Qu rủ rê, lôi kéo bị cáo A B là người chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo Qu phải chịu tình tiết tăng nặng “*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo A B có hành vi rủ rê, lôi kéo A Ph là người chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo A B phải chịu tình tiết tăng nặng “*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo A Ph, A Ng, A Kh không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo A B, A Ph, A Kh, A Ng, Đinh Hồng Qu đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

Ngoài ra, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo A B mới 16 tuổi 01 tháng 18 ngày, A Ph mới 16 tuổi 02 tháng 28 ngày là người chưa thành niên nên được áp dụng các quy định xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo A B, A Ph.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[6] Đối với nội dung bào chữa của bà Đặng Thị Kim Nguyệt cho bị cáo A B và A Ph: Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo A B và A Ph là người chưa thành niên, phạm tội trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi; Tuy nhiên, bị cáo A B là người trực tiếp rủ rê A Ph, A Kh, A Ng cùng góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng, trực tiếp đi lấy ma túy, cung cấp ma túy nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể A Ph, A Kh và A Ng. Do đó, A B có vai trò chính, vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, A B là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở Đinh Hồng Qu để vận chuyển trái phép 0,227 gam chất ma túy, loại chất Methamphetamine từ huyện Kon Rẫy đến huyện Kon Plông để Qu giao cho đối tượng Hải là đồng phạm với vai trò người thực hành về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó, A B còn có tình tiết tăng nặng theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự về hành vi xúi giục người chưa thành niên phạm tội. Bị cáo A Ph là người tiếp nhận ý chí của A B, trực tiếp cùng A B rủ rê A Ng, A Kh sử dụng trái phép chất ma túy, cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng nhằm mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể A B, A Kh, A Ng. Do đó, A Ph có vai trò là người thực hành về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, A Ph có vai trò là người thực hành về hành vi không tố giác tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt đối với các bị cáo thật nghiêm khắc, phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để các bị cáo biết tuân thủ pháp luật, cải tạo để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hành vi của một số đối tượng có liên quan trong vụ án:

- Đối với đối tượng tên Khi, Hải: Căn cứ thông tin do bị cáo Đinh Hồng Qu cung cấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của Khi, Hải nên không đủ cơ sở để truy tìm, xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với bị cáo Đinh Hồng Qu: Việc Qu cho A B và A Ph ma túy khi nhận từ đối tượng tên Khi. Trước khi cho, Qu đã hỏi xin ý kiến của đối tượng tên Khi và được sự đồng ý của Khi. Do đó, không có căn cứ để truy cứu bị cáo Đinh Hồng Qu về hành vi “*Chiếm đoạt chất ma túy*” theo quy định tại Điều 252 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, đối với kết quả xét nghiệm Qu dương tính với chất ma túy Methamphetamine và Amphetamine, Qu khai nhận một mình sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở thôn 4, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, Cơ quan điều tra Công an huyện Kon Plông đã chuyển nội dung vụ việc đến Công an thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum để xử lý theo thẩm quyền. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với ông A Ng, bà Y X (Cha mẹ của A Kh): Ông A Ng và bà Y X không biết việc bị cáo A Kh cùng các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình nên không đủ cơ sở xem xét về hành vi “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 256 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo A Ng: A Ng không biết việc A B sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 82L1-071.36 để cùng Đinh Hồng Qu thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với A Ng về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 (Một) vỏ hộp thuốc lá, màu trắng, nhãn hiệu GOLDEN EAGLE; 01 (Một) chai nhựa trong suốt, bên ngoài có dán logo Number 1; 01 (Một) túi ni lông có khoá zip, kích thước khoảng (2,5x2,5)cm; 01 (Một) nắp nhựa màu trắng được đục 02 lỗ; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa; 01 (Một) đoạn ống thủy tinh có một đầu phình to, xét thấy đây là dụng cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 02 túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số PS3: 2153733, 2153731; 0,221 gam chất ma túy (hoàn lại sau giám định), loại chất Methamphetamine. Được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước có in nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 294/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHONG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có chữ ký ghi tên của Phùng Văn Quế, Phan Đình Hoàng, Lê Quang Phong. Đây là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu xanh đen, biển kiểm soát 82L1-071.36, đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo A Ng và chị Y D. Việc bị cáo cho biết B và Ph mượn xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy về tổ chức sử dụng, bị cáo A Ng biết nhưng vẫn cho A B và A Ph mượn xe để làm phương tiện phạm tội nên cần phải tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô trên để nộp vào Ngân sách Nhà nước, chị Y D không biết cho A B và A Ph mượn xe và không biết A B và A Ph sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên hoàn trả lại cho chị Y D $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô.

+ Đối với 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 82001920, mang tên A Ng nên được xử lý cùng với việc xử lý chiếc xe mô tô nêu trên.

+ Đối với số tiền 100.000 đồng Đinh Hồng Qu nhận của đối tượng tên Khi là tiền thu lợi bất chính, bị cáo đã tiêu xài cá nhân không thu lại được nên buộc bị cáo Đinh Hồng Qu phải nộp lại 100.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước;

[9] Về án phí: Các bị cáo B, A Ph, A Kh, A Ng, Đinh Hồng Qu phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo A B là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, bị cáo Đinh Hồng Qu sinh sống ở

vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên bị cáo A B, Đinh Hồng Qu thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Riêng A Ph là người chưa thành niên nên ông A H và bà Y L là người đại diện hợp pháp cho A Ph phải nộp 200.000 đồng tiền án phí thay cho bị cáo A Ph.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Các bị cáo A B, A Ph, A Kh, A Ng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Các bị cáo Đinh Hồng Qu và A B phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo A Ph phạm tội “*Không tố giác tội phạm*”.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS.

Xử phạt bị cáo A B 05 (Năm) năm 08 (Tám) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS.

Xử phạt bị cáo A B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt của 02 tội: Buộc bị cáo A B phải chấp hành là 07 (Bảy) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/12/2023.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS.

Xử phạt bị cáo A Ph 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 390; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS.

Xử phạt bị cáo A Ph 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Không tố giác tội phạm*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt của 02 tội: Buộc bị cáo A Ph phải chấp hành là 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/12/2023.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo A Kh 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/12/2023.

Xử phạt bị cáo A Ng 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 18/12/2023.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm o Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đinh Hồng Qu 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/10/2023;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (Hai) túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số PS3: 2153733, 2153731; 0,221 gam chất ma túy (số ma túy còn lại sau giám định), loại chất Methamphetamine. Được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước có in nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 294/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHONG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có chữ ký ghi tên của Phùng Văn Quế, Phan Đình Hoàng, Lê Quang Phong.

+ 01 (Một) vỏ hộp thuốc lá, màu trắng, nhãn hiệu GOLDEN EAGLE; 01 (Một) chai nhựa trong suốt, bên ngoài có dán logo Number 1;

01 (Một) túi ni lông có khoá zip, kích thước khoảng (2,5x2,5)cm; 01 (Một) nắp nhựa màu trắng được đục 02 lỗ; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa; 01 (Một) đoạn ống thủy tinh có một đầu phình to.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: ½ (Một phần hai) giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu xanh đen, biển kiểm soát 82L1-071.36, số khung RLHJA3851NY127951, số máy JA52E0420552 kèm theo 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 82001920, mang tên A Ng, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn K P, thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum; Hoàn trả cho chị Y Dam ½ giá trị chiếc xe mô tô.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum).

- Buộc bị cáo Đinh Hồng Qunộp 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo A Ph, A Kh, A Ng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Riêng A Ph là người chưa thành

niên nên ông A H và bà Y L là người đại diện hợp pháp cho A Ph phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm thay cho bị cáo A Ph.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A B, Đinh Hồng Qu.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/6/2024), các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Kon Plông;
- Cơ quan THAHS CA huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ VA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Đăng Lễ